

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2021/HS-ST
Ngày 07 - 6 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B - TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Thế Doanh**

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Dương Văn Tập**

2. Bà **Nguyễn Thị Sở**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Cao Văn Thuận** - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B tham gia phiên tòa: Ông **Phương Quốc Thành** - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bắc Kạn xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 11/2021/TLST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2021/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 5 năm 2021 đối với:

Bị cáo **Trần Mạnh Th** (tên gọi khác: Không); sinh ngày 17 tháng 9 năm 1980 tại huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Xóm V, xã H, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T và bà Nguyễn Thị G; vợ là Nguyễn Thị L (đã ly hôn); con: Có 01 con; tiền sự, tiền án: Không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/12/2020 đến nay - Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Trần Thị H - Sinh năm 1977; trú tại: Xóm V, xã H, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên - Có mặt

Người làm chứng: Chu Thị P - Sinh năm 1984; trú tại: Xóm 10, xã C, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 21/12/2020, Công an huyện B phối hợp với Công an xã C, huyện B tuần tra kiểm soát tại đường Quốc lộ 3 thuộc thôn N, xã C, huyện B phát hiện Trần Mạnh Th (sinh năm 1980; địa chỉ: Xóm V, xã H, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên) đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 20R1-1098 đi theo hướng Bắc Kạn - Cao Bằng có biểu hiện tàng trữ trái phép ma túy. Qua kiểm tra, tổ công tác phát hiện và thu tại túi áo khoác phía trước bên trái Th đang mặc có 04 túi nilon màu trắng dạng túi zip có khóa, bên trong có các gói nhỏ, cụ thể:

- 01 (một) túi nilon màu trắng dạng túi zip có khóa, bên trong có 04 (bốn) gói nhỏ được gói bằng túi nilon, buộc ngoài bằng dây cao su màu vàng (dây nịt), bên trong đều có chứa chất màu trắng dạng bột.

- 01 (một) túi nilon màu trắng dạng túi zip có khóa, bên trong có 01 (một) gói nhỏ được gói bằng túi nilon màu trắng, buộc ngoài bằng dây cao su màu vàng (dây nịt), bên trong có chứa chất màu trắng dạng cục.

- 01 (một) túi nilon màu trắng dạng túi zip có khóa, bên trong có 02 (hai) gói nhỏ: 01 (một) gói được gói bằng 02 lớp nilon màu trắng, 01 (một) gói được gói bằng nilon màu trắng. Bên trong 02 (hai) gói nhỏ trên đều chứa chất màu trắng dạng cục.

- 01 (một) túi nilon màu trắng dạng túi zip có khóa, bên trong có 03 (ba) gói nhỏ, trong đó có 02 (hai) gói nhỏ được gói bằng nilon màu trắng, 01 (một) gói được gói bằng 02 lớp nilon màu trắng. Bên trong 03 (ba) gói nhỏ trên đều chứa chất màu trắng dạng cục.

Tổ công tác tiến hành thử phản ứng nhanh chất ma túy đối với số chất màu trắng trên cho kết quả phản ứng đặc trưng của chất ma túy Heroine. Sau khi thử phản ứng, tổ công tác niêm phong 04 túi nilon màu trắng dạng túi zip có khóa vào phong bì ký hiệu “T”. Ngoài ra, tổ công tác còn tạm giữ tại túi quần phía trước bên trái Thuần đang mặc 02 (hai) điện thoại di động, cũ, đã qua sử dụng gồm 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng, màn hình cảm ứng và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu xanh đen, bàn phím cứng; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α màu đỏ có gắn biển kiểm soát 20R1-1098.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra (CQCSĐT) Công an huyện Bạch Thông tiến hành cân xác định khối lượng chất bột niêm phong trong phong bì ký hiệu “T” có tổng khối lượng là 18,363g (mười tám phẩy ba sáu ba gam). Sau khi cân, từng gói nhỏ chất màu trắng được niêm phong trong phong bì mới ký hiệu

“GD”, “GD1”, “GD2”, “GD3”, “GD4”, “GD5”, “GD6”, “GD7”, “GD8”, “GD9” gửi đi giám định.

Tại Kết luận giám định số: 09/KTHS-MT ngày 25/12/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn, kết luận:

- Mẫu chất bột màu trắng có trong phong bì ký hiệu “GD” gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,185g (không phẩy một tám năm gam).

- Mẫu chất màu trắng dạng cục có trong phong bì ký hiệu “GD1” gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,340g (không phẩy ba bốn không gam).

- Mẫu chất màu trắng dạng cục và dạng bột có trong phong bì ký hiệu “GD2” gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,348g (không phẩy ba bốn tám gam).

- Mẫu chất màu trắng dạng cục có trong phong bì ký hiệu “GD3” gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,330g (không phẩy ba ba không gam).

- Mẫu chất màu trắng dạng cục có trong phong bì ký hiệu “GD4” gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 1,374g (một phẩy ba bảy tư gam).

- Mẫu chất màu trắng dạng cục có trong phong bì ký hiệu “GD5” gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 3,142g (ba phẩy một bốn hai gam).

- Mẫu chất màu trắng dạng cục có trong phong bì ký hiệu “GD6” gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 3,194g (ba phẩy một chín tư gam).

- Mẫu chất màu trắng dạng cục có trong phong bì ký hiệu “GD7” gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 3,125g (ba phẩy một hai năm gam).

- Mẫu chất màu trắng dạng cục có trong phong bì ký hiệu “GD8” gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 3,168g (ba phẩy một sáu tám gam).

- Mẫu chất màu trắng dạng cục có trong phong bì ký hiệu “GD9” gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 3,157g (ba phẩy một năm bảy gam).

Tổng khối lượng số chất màu trắng trong các phong bì ký hiệu GD, GD1, GD2, GD3, GD4, GD5, GD6, GD7, GD8, GD9 gửi giám định là 18,363g (mười tám phẩy ba sáu ba gam).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Trần Mạnh Th khai nhận: Bản thân Th nghiện ma túy từ năm 2019. Khoảng 9 giờ 00 phút ngày 21/12/2020, Th điều khiển xe mô tô gắn biển kiểm soát 20R1-1098 từ nhà sang xã C, huyện Đ1, tỉnh Thái Nguyên để tìm mua ma túy với Chu Thị P (sinh năm 1984; địa chỉ: Xóm 10, xã C, huyện Đ1, tỉnh Thái Nguyên). Khi còn cách nhà P 200m, Th gặp P. Th hỏi mua 04 chỉ ma túy thì P đồng ý và đưa cho 10 gói ma túy. Th cất ma túy vào túi áo khoác phía trước bên trái đang mặc rồi đưa cho P 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng). Sau đó, Th điều khiển xe mô tô theo đường Quốc lộ 3 lên tỉnh Cao Bằng để làm việc. Khi đến địa phận thôn N, xã C, huyện B, tỉnh Bắc Kạn, Th bị Công an huyện B bắt quả tang cùng số ma túy. Ngoài ra, Th còn khai nhận: Khoảng 19 giờ ngày 15/12/2020, tại xã C, huyện Đ1, tỉnh Thái Nguyên, cách nhà P khoảng 50m, Thuận đã mua của P 01 gói ma túy với số tiền 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng), sau đó Th sử dụng hết số ma túy trên.

Tại bản cáo trạng số 12/CT-VKSBT ngày 27/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B truy tố bị cáo Trần Mạnh Th về “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

- + Tuyên bố bị cáo Trần Mạnh Th phạm: “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- + Xử phạt bị cáo Trần Mạnh Th từ 05 năm đến 06 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/12/2020.

- Về hình phạt bổ sung là phạt tiền: Xét thấy bị cáo không có việc làm ổn định, không có tài sản riêng nên không đề nghị.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu “T-T”, bên trong có 04 (bốn) túi nilon màu trắng dạng zip, 04 (bốn) mảnh nilon màu trắng đỏ, 10 (mười) mảnh nilon màu trắng, 11 (mười một) dây nịt màu vàng và phong bì niêm phong ban đầu; 01 (một) phong bì ký hiệu “T09”, bên trong có mẫu chất trong phong bì ký hiệu GĐ còn lại 1,160g (không phải một sáu không gam), mẫu chất trong phong bì ký hiệu GĐ1 còn lại 0,310g (không phải ba một không gam), mẫu chất trong phong bì ký hiệu GĐ2 còn lại 0,320g (không phải ba hai không gam), mẫu chất trong phong bì ký hiệu GĐ3 còn lại 0,310g (không phải ba một không gam), mẫu chất trong phong bì ký hiệu GĐ4 còn lại 1,350g (một phải ba năm không gam), mẫu chất trong phong bì ký hiệu GĐ5 còn lại 3,105g

(ba phẩy một không năm gam), mẫu chất trong phong bì ký hiệu GĐ6 còn lại 3,140g (ba phẩy một bốn không gam), mẫu chất bột trong phong bì ký hiệu GĐ7 còn lại 3,080g (ba phẩy không tám không gam), mẫu chất trong phong bì ký hiệu GĐ8 còn lại 3,110g (ba phẩy một một không gam), mẫu chất trong phong bì ký hiệu GĐ9 còn lại 3,070g (ba phẩy không bảy không gam), cùng phong bì bảo gói cũ.

- Trả lại cho bị cáo 02 điện thoại di động cũ, đã qua sử dụng, trong đó có 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng, màn hình cảm ứng và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh đen bàn phím cứng được niêm phong trong phong bì ký hiệu “ĐT”.

- Trả lại chị Trần Thị H 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α màu đỏ, số khung Y-4022092, số máy HC09E-0402165.

- Tịch thu tiêu hủy 01 biển kiểm soát 20R1-1098.

- Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như cáo trạng đã truy tố, không có khiếu nại về hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên và xin được giảm nhẹ hình phạt. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trần Thị H đề nghị trả lại xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α màu đỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bản thân, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ căn cứ khẳng định: Do bản thân nghiện chất ma túy nên khoảng 11 giờ 45 phút ngày 21/12/2020, tại thôn N, xã C, huyện B, Trần Mạnh Th đã có hành vi tàng trữ trái phép 10 (mười)

gói nhỏ ma túy, loại Heroine có tổng khối lượng 18,363g (mười tám phẩy ba sáu ba gam) tại túi áo khoác phía trước bên trái Thuận đang mặc, nhằm mục đích sử dụng cho bản thân.

Hành vi của bị cáo được thực hiện khi bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và là hành vi nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách quản lý Nhà nước về chất gây nghiện, là nguyên nhân làm gia tăng tệ nạn ma túy tại địa phương. Do đó, bản cáo trạng số: 12/CT-VKSBT ngày 27/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B truy tố Trần Mạnh Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Điều 249 của Bộ luật Hình sự có nội dung:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

a, ...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

g, Heroine...có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc bị tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

[3]. Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy: Trước khi thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo có nhân thân tốt. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có mẹ đẻ Nguyễn Thị G được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhất, có anh ruột Trần Tiến B là liệt sĩ, được tặng thưởng Huân chương chiến công hạng Ba, Huy chương chiến sỹ giải phóng và bị cáo là người được trợ cấp thờ cúng liệt sĩ Bình theo Quyết định số 119/QĐ-LĐTBXH ngày 11/12/2013 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Thái Nguyên nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra cho xã hội, xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy cần buộc bị cáo đi cải tạo tại cơ sở giam giữ mới đảm bảo tính giáo dục cho bị cáo, tính răn đe và phòng chống tội phạm trong xã hội.

Về hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự: Xét thấy bị cáo không có việc làm, không có tài sản riêng nên không có khả năng thi hành. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng.

[4]. Đối với hành vi của Chu Thị P: Theo lời khai của Trần Mạnh Th được mua ma túy với P vào các ngày 15/12/2020 và 21/12/2020. Tuy nhiên, P khai nhận không quen biết, không được bán ma túy cho Th. Ngoài lời khai của bị cáo không có chứng cứ khác chứng minh P đã có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Th nên CQCSĐT Công an huyện B không có căn cứ để xử lý hình sự đối với P.

[5]. Vật chứng:

- 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu “T-T”, bên trong có 04 (bốn) túi nilon màu trắng dạng zip, 04 (bốn) mảnh nilon màu trắng đỏ, 10 (mười) mảnh nilon màu trắng, 11 (mười một) dây nịt màu vàng và phong bì niêm phong ban đầu; 01 (một) phong bì ký hiệu “T09”, bên trong có mẫu chất trong phong bì ký hiệu GĐ còn lại 1,160g (không phải một sáu không gam), mẫu chất trong phong bì ký hiệu GĐ1 còn lại 0,310g (không phải ba một không gam), mẫu chất trong phong bì ký hiệu GĐ2 còn lại 0,320g (không phải ba hai không gam), mẫu chất trong phong bì ký hiệu GĐ3 còn lại 0,310g (không phải ba một không gam), mẫu chất trong phong bì ký hiệu GĐ4 còn lại 1,350g (một phải ba năm không gam), mẫu chất trong phong bì ký hiệu GĐ5 còn lại 3,105g (ba phải một không năm gam), mẫu chất trong phong bì ký hiệu GĐ6 còn lại 3,140g (ba phải một bốn không gam), mẫu chất bột trong phong bì ký hiệu GĐ7 còn lại 3,080g (ba phải không tám không gam), mẫu chất trong phong bì ký hiệu GĐ8 còn lại 3,110g (ba phải một một không gam), mẫu chất trong phong bì ký hiệu GĐ9 còn lại 3,070g (ba phải không bảy không gam), cùng phong bì bảo gói cũ. Đây là những vật cầm lưu hành, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 02 (hai) điện thoại di động cũ, đã qua sử dụng, trong đó có 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng, màn hình cảm ứng và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh đen bàn phím cứng thu giữ của bị cáo được niêm phong trong phong bì ký hiệu “ĐT” không có liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α màu đỏ, số khung Y-4022092, số máy HC09E-0402165 thuộc quyền sở hữu của chị Trần Thị H. H cho Th mượn, Th đi mua ma túy chị H không biết nên cần trả lại cho chị H.

- 01 (một) biển kiểm soát 20R1-1098, Th khai nhận được ở đường và gắn vào xe mô tô mượn của chị H nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ: Điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trần Mạnh Th phạm: “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Trần Mạnh Th 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/12/2020.

- Vật chứng, biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu “T-T”, bên trong có 04 (bốn) túi nilon màu trắng dạng zip, 04 (bốn) mảnh nilon màu trắng đỏ, 10 (mười) mảnh nilon màu trắng, 11 (mười một) dây nịt màu vàng và phong bì niêm phong ban đầu; 01 (một) phong bì ký hiệu “T09”, bên trong có mẫu chất trong phong bì ký hiệu GĐ còn lại 1,160g (không phải một sáu không gam), mẫu chất trong phong bì ký hiệu GĐ1 còn lại 0,310g (không phải ba một không gam), mẫu chất trong phong bì ký hiệu GĐ2 còn lại 0,320g (không phải ba hai không gam), mẫu chất trong phong bì ký hiệu GĐ3 còn lại 0,310g (không phải ba một không gam), mẫu chất trong phong bì ký hiệu GĐ4 còn lại 1,350g (một phải ba năm không gam), mẫu chất trong phong bì ký hiệu GĐ5 còn lại 3,105g (ba phải một không năm gam), mẫu chất trong phong bì ký hiệu GĐ6 còn lại 3,140g (ba phải một bốn không gam), mẫu chất bột trong phong bì ký hiệu GĐ7 còn lại 3,080g (ba phải không tám không gam), mẫu chất trong phong bì ký hiệu GĐ8 còn lại 3,110g (ba phải một một không gam), mẫu chất trong phong bì ký hiệu GĐ9 còn lại 3,070g (ba phải không bảy không gam), cùng phong bì bảo gói cũ.

+ Trả lại cho bị cáo Trần Mạnh Th 02 (hai) điện thoại di động cũ, đã qua sử dụng, trong đó có 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng, màn hình cảm ứng và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh đen bàn phím cứng được niêm phong trong phong bì ký hiệu “ĐT”.

+ Trả lại cho chị Trần Thị H 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α màu đỏ, số khung Y-4022092, số máy HC09E-0402165.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 (một) biển kiểm soát 20R1-1098.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 28/4/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B và Chi cục Thi hành án dân sự huyện B).

- Về án phí: Căn cứ các Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14: Bị cáo Trần Mạnh Th phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

“Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

- Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND huyện B;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- Công an huyện B;
- Bị cáo, đương sự;
- Chi cục THADS huyện B;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thế Doanh

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Văn Tập Nguyễn Thị Sở

Nguyễn Thế Doanh

